

Event 1	18:00	Women's 200m Breaststroke 女子 200 米胸泳	Marshal	17:55	2 Groups (8)
---------	-------	---	---------	-------	--------------

Group 1 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	AF01	KONG Wing Yan	A
2	/	/	/	6	NF03	LEI Yuqian	N/A
3	CF01	CHUNG Lok Ching	C	7	/	/	/
4	IF01	FU Weiqi	WHC	8	/	/	/

Group 2 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	HF01	QIU Runnan	H
2	/	/	/	6	NF13	ZHANG Yuqing	N/A
3	NF04	LI Nixiu	N/A	7	/	/	/
4	NF07	MA Yan Yi	N/A	8	/	/	/

Event 2	18:10	Men's 200m Breaststroke 男子 200 米胸泳	Marshal	18:05	2 Groups (8)
---------	-------	---------------------------------------	---------	-------	--------------

Group 1 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	NM07	HU Zhongyuan	N/A
2	/	/	/	6	BM02	HUANG Zengjie	B
3	BM01	GAO Cheng	B	7	/	/	/
4	NM04	GAO Chuxiang	N/A	8	/	/	/

Group 2 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	JM02	TSANG Hau Him	WJY
2	/	/	/	6	NM21	ZHOU Yuanxin	N/A
3	IM01	MENG Qingzhen	WHC	7	/	/	/
4	NM13	SUN Wei	N/A	8	/	/	/

Event 3	18:20	Women's 50m Backstroke 女子 50 米背泳	Marshal	18:15	2 Groups (6)
----------------	--------------	---	----------------	--------------	---------------------

Group 1 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	SF01	LI Jia	N/A
2	/	/	/	6	/	/	/
3	JF01	HU Kexin	WJY	7	/	/	/
4	JF02	LEUNG Wing Sze	WJY	8	/	/	/

Group 2 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	AF03	ZHOU Yueyou	A
2	/	/	/	6	/	/	/
3	NF09	TANG Cheuk Yee	N/A	7	/	/	/
4	NF10	WEI Yike	N/A	8	/	/	/

Event 4	18:25	Men's 50m Backstroke 男子 50 米背泳	Marshal	18:20	2 Groups (6)
----------------	--------------	---	----------------	--------------	---------------------

Group 1 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	DM01	LEUNG Pak Kiu	D
2	/	/	/	6	/	/	/
3	GM01	CHAN Chi Pan	G	7	/	/	/
4	SM02	LAM Ho Tak	N/A	8	/	/	/

Group 2 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	NM21	ZHOU Yuanxin	N/A
2	/	/	/	6	/	/	/
3	NM12	SIU Ka Hang	N/A	7	/	/	/
4	SM06	WU Chujun	N/A	8	/	/	/

Event 5	18:30	Women's 100m Breaststroke 女子 100 米胸泳	Marshal	18:25	2 Groups (12)
----------------	--------------	---	----------------	--------------	----------------------

Group 1 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	AF01	KONG Wing Yan	A
2	NF01	CHUNG Ka Yi	N/A	6	NF03	LEI Yuqian	N/A
3	CF01	CHUNG Lok Ching	C	7	NF04	LI Nixiu	N/A
4	JF01	HU Kexin	WJY	8	/	/	/

Group 2 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	NF11	XIONG Yijing	N/A
2	NF07	MA Yan Yi	N/A	6	NF12	YE Hao	N/A
3	HF01	QIU Runnan	H	7	NF13	ZHANG Yuqing	N/A
4	DF02	SHAO Sihui	D	8	/	/	/

Event 6	18:45	Men's 50m Butterfly 男子 50 米蝶泳	Marshal	18:40	2 Groups (9)
----------------	--------------	--	----------------	--------------	---------------------

Group 1 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	CM02	HUI Chun Ho	C
2	/	/	/	6	AM01	OVECHKIN Konstantin	A
3	NM02	CHAN Cheuk Wai	N/A	7	/	/	/
4	NM06	HANG Chun Wing	N/A	8	/	/	/

Group 2 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	SM06	WU Chujun	N/A
2	/	/	/	6	CM03	YEUNG Tsz Fung	C
3	NM14	TIN Kit Sing	N/A	7	NM20	ZENG Chenbo	N/A
4	AM02	UHL Benedikt	A	8	/	/	/

Event 7	18:55	Women's 50m Breaststroke 女子 50 米胸泳	Marshal	18:50	3 Groups (21)
----------------	--------------	---	----------------	--------------	----------------------

Group 1 of 3

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	FF01	LEE Danielle Wing Heen	F
2	NF01	CHUNG Ka Yi	N/A	6	NF03	LEI Yuqian	N/A
3	CF01	CHUNG Lok Ching	C	7	JF02	LEUNG Wing Sze	WJY
4	NF02	HE Yihui	N/A	8	SF01	LI Jia	N/A

Group 2 of 3

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	NF07	MA Yan Yi	N/A
2	NF04	LI Nixiu	N/A	6	NF08	NIE Tak Wing Nicole	N/A
3	NF05	LI Yongyan	N/A	7	IF02	PUNJABI Jaanya Kushal	WHC
4	DF01	LIANG Huayi	D	8	HF01	QIU Runnan	H

Group 3 of 3

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	NF10	WEI Yike	N/A
2	DF02	SHAO Sihui	D	6	NF12	YE Hao	N/A
3	NF09	TANG Cheuk Yee	N/A	7	NF13	ZHANG Yuqing	N/A
4	BF02	WAGNER Sara Jasmin	B	8	AF02	ZHI Zixuan	A

Event 8	19:10	Men's 100m Breaststroke 男子 100 米胸泳	Marshal	19:05	2 Groups (14)
----------------	--------------	---	----------------	--------------	----------------------

Group 1 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	BM02	HUANG Zengjie	B
2	BM01	GAO Cheng	B	6	NM08	HUANG Ziyang	N/A
3	NM04	GAO Chuxiang	N/A	7	NM09	JIANG Zhouze	N/A
4	NM05	HANG CHI YIN	N/A	8	NM11	LI Wai Ching Jazz	N/A

Group 2 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	NM14	TIN Kit Sing	N/A
2	FM03	LO Long Yin	F	6	JM02	TSANG Hau Him	WJY
3	NM12	SIU Ka Hang	N/A	7	NM17	XIE Guangsi	N/A
4	NM13	SUN Wei	N/A	8	NM18	XUE Changjie	N/A

Event 9	19:25	Women's 50m Freestyle 女子 50 米自由泳	Marshal	19:20	2 Groups (11)		
---------	-------	-------------------------------------	---------	-------	---------------	--	--

Group 1 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	AF01	KONG Wing Yan	A
2	/	/	/	6	FF01	LEE Danielle Wing Heen	F
3	BF01	CHAN Hoi Ching	B	7	JF02	LEUNG Wing Sze	WJY
4	JF01	HU Kexin	WJY	8	/	/	/

Group 2 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	IF02	PUNJABI Jaanya Kushal	WHC
2	SF01	LI Jia	N/A	6	EF01	SAMMOUR Leena	E
3	NF06	LIU Yuanyuan	N/A	7	NF09	TANG Cheuk Yee	N/A
4	NF08	NIE Tak Wing Nicole	N/A	8	/	/	/

Event 10	19:35	Men's 100m Freestyle 男子 100 米自由泳	Marshal	19:30	2 Groups (12)		
----------	-------	-------------------------------------	---------	-------	---------------	--	--

Group 1 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	NM11	LI Wai Ching Jazz	N/A
2	NM01	AU-YEUNG Nathan Siu-Wo	N/A	6	GM02	MENLIKUL Nurmukhamet	G
3	GM01	CHAN Chi Pan	G	7	AM01	OVECHKIN Konstantin	A
4	CM02	HUI Chun Ho	C	8	/	/	/

Group 2 of 2

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	NM14	TIN Kit Sing	N/A
2	NM12	SIU Ka Hang	N/A	6	AM02	UHL Benedikt	A
3	SM04	STERK Darryl	N/A	7	NM21	ZHOU Yuanxin	N/A
4	FM04	TANG Long	F	8	/	/	/

Event 11	19:45	Men's 50m Breaststroke 男子 50 米胸泳		Marshal	19:40	3 Groups (20)	
<u>Group 1 of 3</u>							
Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	NM05	HANG CHI YIN	N/A
2	SM01	CHAN Tsz Yeung	N/A	6	JM01	HUNG Cheuk Hei	WJY
3	NM04	GAO Chuxiang	N/A	7	NM09	JIANG Zhouze	N/A
4	CM01	GUANG Yu	C	8	/	/	/
<u>Group 2 of 3</u>							
Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	SM03	LI Qingyun	N/A
2	NM10	KWOK Tin Wing	N/A	6	NM11	LI Wai Ching Jazz	N/A
3	SM02	LAM Ho Tak	N/A	7	IM01	MENG Qingzhen	WHC
4	FM02	LAU Yat	F	8	GM02	MENLIKUL Nurmukhamet	G
<u>Group 3 of 3</u>							
Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	NM17	XIE Guangsi	N/A
2	NM13	SUN Wei	N/A	6	NM18	XUE Changjie	N/A
3	JM02	TSANG Hau Him	WJY	7	NM19	YAU Chung Yu	N/A
4	NM15	WANG Guodong	N/A	8	NM20	ZENG Chenbo	N/A

Event 12	20:00	Men's 50m Freestyle 男子 50 米自由泳		Marshal	19:55	4 Groups (24)	
----------	-------	-----------------------------------	--	---------	-------	---------------	--

Group 1 of 4

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	GM01	CHAN Chi Pan	G
2	NM01	AU-YEUNG Nathan Siu-Wo	N/A	6	NM05	HANG CHI YIN	N/A
3	FM01	CAI Yuncheng	F	7	NM06	HANG Chun Wing	N/A
4	NM02	CHAN Cheuk Wai	N/A	8	/	/	/

Group 2 of 4

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	DM01	LEUNG Pak Kiu	D
2	CM02	HUI Chun Ho	C	6	FM03	LO Long Yin	F
3	SM02	LAM Ho Tak	N/A	7	GM02	MENLIKUL Nurmukhamet	G
4	FM02	LAU Yat	F	8	/	/	/

Group 3 of 4

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	NM15	WANG Guodong	N/A
2	FM04	TANG Long	F	6	NM16	WONG Tsz Ming	N/A
3	SM05	TSE Hiu Hin	N/A	7	SM06	WU Chujun	N/A
4	AM02	UHL Benedikt	A	8	/	/	/

Group 4 of 4

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	NM20	ZENG Chenbo	N/A
2	NM18	XUE Changjie	N/A	6	FM05	ZENG Xiangnuo	F
3	NM19	YAU Chung Yu	N/A	7	CM04	ZOU Peichen	C
4	CM03	YEUNG Tsz Fung	C	8	/	/	/

Event 13	20:15	Inter-Hostel Mixed 4 x 50m Freestyle Relay 舍際男女混合 4x50 米自由泳接力		Marshal	20:10	1 Group (3)	
----------	-------	--	--	---------	-------	-------------	--

Lane	No.	Name	Hall	Lane	No.	Name	Hall
1	/	/	/	5	/	Wu Jieh Yee Hall	WJY
2	/	/	/	6	/	/	/
3	/	William M W Mong Hall The Bank of East Asia Hall	A	7	/	/	/
4	/	Wong Hoo Chuen Hall	WHC	8	/	/	/